

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số:32/2023/HS-ST
Ngày 14/7/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Dân Tiên

- Bà Bùi Thị Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh, ông Huỳnh Thanh Tụ – Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần tại trụ sở Công an thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đối với vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 05/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 03/7/2023 đối với bị cáo:

Lê Văn H - sinh ngày 07/3/1987 tại Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: thôn Phước N, xã Phổ Nh, thị xã Đ, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 07/12; Con ông: Lê Văn T; Con bà: Võ Thị Lệ H; Vợ/ con: Chưa có; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 30/9/2022, UBND xã Phổ Nh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 17/3/2023 bị Công an thị xã Đức Phổ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 06/01/2023 tại thôn Kim Giao, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ. Ngày 23/3/2023 bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đức Phổ đến nay. Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Ông Võ Đình Ph - sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn An T, xã Phổ A, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Ngọc Tr – sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Hà N, xã Điện Tr, thị xã Điện B, tỉnh QN. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 23/03/2023, Lê Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59M1 – 126.73 đi vào địa bàn xã Phổ A, thị xã Đ để tìm nhà dân sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản, khi đi H chuẩn bị sẵn từ trước 01 bao tải màu vàng. Khi đến khu vực Nhà văn hóa thôn An Th, xã Phổ A, quan sát thấy nhà ông Võ Đình Ph có chuồng nuôi nhốt gà phía sau nhà, nên H lấy bao tải màu vàng trong cốp xe cầm trên tay, trèo qua trụ lưới B40 đi vào vườn nhà ông Ph, dùng tay bắt trộm tổng cộng 05 (năm) con gà còn sống, bỏ vào trong bao tải và tẩu thoát ra vị trí để xe theo lối cũ đã đột nhập vào. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở theo bao tải đựng gà đi đến đoạn đường liên xã thuộc xóm 7, thôn An T, xã Phổ A, thị xã Đức Phổ thì bị Cơ quan Công an phát hiện và mời về trụ sở làm việc.

Quá trình xác minh, xác định Lê Văn H có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 17/3/2023, Công an thị xã Đức Phổ xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn H về hành vi trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 06/01/2023 tại thôn Kim Giao, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ.

Tại bản kết luận định giá số 11/KL-HĐĐG ngày 29/3/2023 của Hội Đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự thị xã Đức Phổ, kết luận 05 con gà trên tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 1.553.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT - VKS ngày 02/06/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với 05 (năm) con gà, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ đã trả lại tài sản cho bị hại Võ Đình Ph là đúng theo quy định.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu “WAYXIN”, màu sơn: Nâu, số máy: VTH150FMG-2002913, số khung: RRHDCG5RH6A002913, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nguồn gốc phương tiện và đề xuất xử lý sau.

- Đối với 01 (một) bao tải màu vàng có chữ “URAE”, trên bao có các lỗ thủng nhỏ đề nghị tịch thu tiêu hủy.

*** Về những tình tiết khác có liên quan:**

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn H, Công an thị xã Đức Phổ đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP nên đề nghị không xem xét.

- Đối với người phụ nữ có tên là “Bà Me” đã bán ma túy cho bị cáo Lê Văn H sử dụng, hiện tại chưa xác định được đặc điểm, nhân thân, lai lịch cụ thể của người này, xác định lần mua bán ma túy trên diễn ra tại thành phố Quảng Ngãi, nên đề nghị tiến hành xác minh, đề xuất xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Đình Ph đã nhận lại tài sản bị trộm cắp. Bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa bị hại ông Võ Đình Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Ngọc Tr đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do; tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông Ph, ông Tr. Do vậy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Ph, ông Tr.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại,

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định:

Ngày 23/3/2023, Lê Văn H có hành vi lén lút lấy trộm của ông Võ Đình Ph 05 con gà trị giá 1.553.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi ba nghìn đồng). Tuy giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, nhưng Lê Văn H có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự, cụ thể: Ngày 17/3/2023, Công an thị xã Đức Phổ xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn H về hành vi trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 06/01/2023 tại thôn Kim Giao, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo Lê Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi: bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức điều khiển được hành vi của mình, biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật; bị cáo lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu nên trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua tủy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Ngày 17/3/2023, Công an thị xã Đức Phổ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn H về hành vi trộm cắp tài sản, lẽ ra bị cáo xem đây là bài học để rèn luyện bản thân, nhưng bị cáo xem thường pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Võ Đình Ph. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hình sự

Với tính chất, mức độ hành vi và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận định nêu trên; H đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, hậu quả của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với 01 (một) bao tải màu vàng có chữ “URAE”, trên bao có các lỗ thủng nhỏ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

**** Về những tình tiết khác có liên quan:***

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn H, Công an thị xã Đức Phổ đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

- Đối với người phụ nữ có tên là “Bà Me” đã bán ma túy cho bị cáo Lê Văn H sử dụng, hiện tại chưa xác định được đặc điểm, nhân thân, lai lịch cụ thể của người này, xác định lần mua bán ma túy trên diễn ra tại thành phố Quảng Ngãi, nên sẽ tiến hành xác minh lý sau.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu “WAYXIN”, màu sơn: Nâu, số máy: VTH150FMG-2002913, số khung: RRHDCG5RH6A002913, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nguồn gốc phương tiện và xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Đình Ph đã nhận lại tài sản (05 con gà) bị trộm cắp. Bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bao tải màu vàng có chữ “URAE”, trên bao có các lỗ thủng nhỏ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2023 giữa Cơ quan CSĐT-Công an thị xã Đức Phổ và Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Trung

